

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả và mức độ hiểu biết của việc cung cấp dịch vụ;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	- Nhà thầu có đề xuất thực hiện đầy đủ các danh mục (phạm vi cung cấp), thuyết minh các yêu cầu kỹ thuật và nêu rõ tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ gói thầu này. - Có bảng kê khai các vật tư, thiết bị chính cho gói thầu, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đầy đủ theo bản vẽ thiết kế. - Có đính kèm hình ảnh hoặc catalogue của các vật tư chính.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
Trình bày hiểu biết của nhà thầu về tính chất, mục đích công việc của gói thầu	Trình bày hiểu biết của nhà thầu về tính chất, mục đích công việc phù hợp với gói thầu	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày không đúng tính chất và mục đích công việc, không phù hợp với gói thầu	Không đạt
3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
chức cung cấp dịch vụ		
3.1. Kế hoạch thực hiện tổng thể		
Tổ chức bộ máy quản lý của nhà thầu	- Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của nhà thầu, và thuyết minh sơ đồ, thể hiện hợp lý cơ cấu quản lý nhằm đảm bảo đạt chất lượng, tiến độ đề ra cho gói thầu. - Có bản vẽ và thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường đáp ứng theo yêu cầu. - Có biện pháp thi công che chắn để không ảnh hưởng đến hoạt động của Văn phòng Bảo Minh.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2. Công tác thi công xây dựng cải tạo công trình		
Biện pháp tổ chức thi công: - Công tác tập kết vật tư và bố trí mặt bằng thi công; - Phá dỡ và vận chuyển xà bần; - Công tác cải tạo – phần hoàn thiện; - Hệ thống phòng Sever tầng 7 (có đầu nối cáp tiếp địa vào 02 giếng tiếp địa); - Tủ phân phối các tầng; - Bộ tổng đài điện thoại; - Điều hòa không khí; - Công tác vận chuyển phế thải, vệ sinh bàn giao công trình. - Cam kết đảm bảo an toàn lao động, PCCC. - Cam kết xả thải đúng nơi quy định.	Có biện pháp thi công đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, phù hợp với điều kiện tòa nhà hiện hữu; không làm ảnh hưởng đến hệ thống đang vận hành của tòa nhà cũng như hoạt động của các văn phòng trong tòa nhà.	Đạt
	Không có biện pháp tổ chức thi công theo yêu cầu; hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu; hoặc có nhưng thuyết minh sơ sài, không khả thi, không hợp lý và không phù hợp hiện trường công trình; hoặc có nhưng nội dung không phù hợp với quy trình kỹ thuật, không hoàn thành khối lượng ứng với tiến độ thi công đề xuất, không phù hợp với hiện trường công trình.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng	Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. Mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ (bao gồm: có trình bày sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công; kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ; biện pháp khắc phục sai sót về chất lượng, tiến độ, ...); Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
	Không trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc có trình bày nhưng sơ sai.	Không đạt
4.2. Biện pháp quản lý chất lượng cho từng công tác thi công, cụ thể: - Công tác tập kết vật tư và bố trí mặt bằng thi công; - Phá dỡ và vận chuyển xà bần; - Công tác cải tạo – phần hoàn thiện; - Hệ thống phòng Sever tầng 7 (có đầu nối cáp tiếp địa vào 02 giếng tiếp địa); - Tủ phân phối các tầng; - Bộ tổng đài điện thoại; - Điều hòa không khí; - Công tác vận chuyển phế thải, vệ sinh bàn giao công trình.	Có nêu đầy đủ và hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công.	Đạt
	Không nêu hoặc thiếu ≥ 1 biện pháp hoặc có nêu nhưng không đáp ứng một trong các tiêu chí sau: không đầy đủ; không phù hợp với biện pháp thi công; không đảm bảo an toàn cho thi công; không đảm bảo biện pháp thi công làm ảnh hưởng đến hệ thống đang vận hành của tòa nhà cũng như hoạt động của các văn phòng trong tòa nhà	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
Tiêu chuẩn áp dụng thực hiện dịch vụ.	- Có đề xuất tiêu chuẩn áp dụng thực hiện gói thầu đáp ứng theo các quy định hiện hành.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Nhà thầu phải bố trí bãi tập kết rác thải, trung chuyển chất thải đi xử lý trong quá trình thực hiện hợp đồng. Việc tập kết, trung chuyển phải đảm bảo điều kiện về vệ sinh môi trường.	
	Nhà thầu không trình đề xuất, hoặc đề xuất không đáp ứng.	Không đạt
6. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
Tiến độ thực hiện gói thầu	Xây dựng kế hoạch tiến độ thi công và tiến độ tập kết vật tư hợp lý và khả thi theo các công tác tại Mục 3.2 đảm bảo thời gian thực hiện khối lượng hợp đồng (trong đó bao gồm cả thời gian lập hồ sơ báo cáo, nghiệm thu, thanh quyết toán A-B).	Đạt
	Không xây dựng kế hoạch hoặc có xây dựng nhưng không cụ thể tiến độ thực hiện và hoàn thành các hạng mục công việc trong quá trình thực hiện.	Không đạt
7. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
7.1. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có nêu các biện pháp và thuyết minh biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường đầy đủ, hợp lý, khả thi	Đạt
	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không hợp lý, khả thi	Không đạt
7.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp và thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
7.3. Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện	Có biện pháp và thuyết minh biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, đặc	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
pháp tổ chức thi công	biệt phù hợp với tính chất làm việc tại tòa nhà cao tầng.	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:		
8.1 Thông tin uy tín của Nhà thầu về việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 <i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Nhà thầu cam kết một cách trung thực, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.</i> <i>Đối với nhà thầu liên danh: Từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu.</i>	Nhà thầu không vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 hoặc có nhưng nhà thầu thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Đạt
	Nhà thầu vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 nhưng không thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Không đạt
8.2 Thông tin uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của Nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 (Trừ khoản 1 Điều 20) của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025, kể từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu kèm	Nhà thầu không có hợp đồng vi phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
theo E-HSDT bản cam kết. <i>Nhà thầu cam kết một cách trung thực, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.</i> <i>Đối với nhà thầu liên danh: Từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu.</i>	Nhà thầu có hợp đồng vi phạm tiến độ, chất lượng do lỗi của Nhà thầu.	Không đạt
Kết luận	Khi tất cả các nội dung nêu trên đều đạt	Đạt
	Có 1 nội dung được xác định là không đạt	Không đạt